

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ ĐIỆN LỰC 3**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số : / PC3I-TC
V/v: Tình hình quản trị Công ty
6 tháng đầu năm 2020

Kính gửi: Cổ đông Công ty CP Đầu tư Điện lực 3

- Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

- Căn cứ Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29/09/2016 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành quy chế công bố thông tin tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Công ty CP Đầu tư Điện lực 3 lập và công bố Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2020, gồm các nội dung sau:

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020**

Kính gửi:

- Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Đầu tư Điện lực 3 (PC3-INVEST)

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 6 - 78A Duy Tân - TP Đà Nẵng

Điện thoại: 0236.2210027-0236.2212542 Fax: 0236.2221000

Email: cbtt_pc3i@pc3invest.vn

Vốn điều lệ: 333.398.910.000 đồng

Mã chứng khoán: PIC

Sàn giao dịch: HNX

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Trong 6 tháng đầu năm 2020, ĐHĐCĐ của PC3-INVEST chỉ diễn ra 01 lần vào ngày 19/06/2020 (ĐHĐCĐ thường niên), ngoài ra không có thêm bất kỳ ĐHĐCĐ bất thường hoặc ĐHĐCĐ theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

| STT | Số Nghị quyết /Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|---------------------------|------------|-------------------------------------|
| 01 | 55/NQ-ĐHĐCĐ | 19/06/2020 | Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên - 2020 |

II. Hội đồng quản trị (HĐQT) (Báo cáo 6 tháng)

1. Thông tin về thành viên HĐQT:

| TT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|----|-------------------|-------------------------|---|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1 | Ngô Tấn Hồng | Chủ tịch (chuyên trách) | Ngày bắt đầu: 30/06/2017 | 2 | 100% | |
| 2 | Nguyễn Lương Minh | Thành viên | Ngày bắt đầu: 21/12/2007 | 2 | 100% | |
| 3 | Nguyễn Thanh Lâm | Thành viên | - Ngày bắt đầu: 08/06/18 - Ngày miễn nhiệm: 19/06/20 | 2 | 100% | |
| 4 | Phạm Phong | Thành viên | - Ngày bắt đầu: 08/06/18 - Ngày miễn nhiệm: 19/06/20 | 2 | 100% | |
| 5 | Võ Hòa | Thành viên | - Ngày bắt đầu: 08/06/18 - Ngày miễn nhiệm: 19/06/20 | 2 | 100% | |
| 6 | Nguyễn Thị Hương | Thành viên | Ngày bắt đầu: 25/04/2013 | 2 | 100% | |
| 7 | Trần Nhật Thắng | Thành viên | Ngày bắt đầu: 19/06/20 | | | |
| 8 | Nguyễn Trọng Vĩnh | Thành viên | Ngày bắt đầu: 19/06/20 | | | |
| 9 | Trần Đăng Hiền | Thành viên | Ngày bắt đầu: 19/06/20 | | | |

Hội đồng quản trị Công ty có sự thay đổi nhân sự, theo đó, các ông: Nguyễn Thanh Lâm, Phạm Phong, Võ Hòa miễn nhiệm vì lý do cá nhân và các ông: Trần Nhật Thắng, Trần Đăng Hiền, Nguyễn Trọng Vĩnh được bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 kể ngày 19/06/2020, các thành viên còn lại: ông Ngô Tấn Hồng, ông Nguyễn Lương Minh, bà Nguyễn Thị Hương tiếp tục là thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Hội đồng quản trị đã tổ chức họp trực tiếp 2 lần và thông qua một số nội dung do Tổng giám đốc trình. HĐQT đã quyết nghị một số chủ trương chính cho hoạt động của PC3-INVEST, bao gồm: đánh giá kết quả hoạt động năm 2019; thống nhất thời gian, địa điểm và nội dung dự thảo văn kiện ĐHCĐ 2020, triển khai kế hoạch năm 2020; lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020; quyết định phương án chi trả cổ tức năm 2019 và một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các cuộc họp HĐQT đều có sự tham gia của các thành viên Ban kiểm soát.

HĐQT đã giám sát việc quản lý, điều hành hoạt động PC3-INVEST của Tổng giám đốc và nhận thấy rằng Tổng giám đốc đã thực hiện đúng chức trách được giao theo Điều lệ PC3-INVEST, đảm bảo các hoạt động PC3-INVEST đúng quy định của pháp luật, theo đó:

- Về công tác đầu tư xây dựng:

+ Dự án thủy điện Đăk Pône - NMTĐ hồ B và nâng đập hồ A: UBND huyện Kon Plông đã trình UBND tỉnh Kon Tum để xem xét, phê duyệt phương án bồi thường tổng thể. Công ty đang tiếp tục làm việc với địa phương xin điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, thẩm duyệt ĐTM của dự án; làm việc với Sở Công thương tỉnh Kon Tum để thống nhất điểm đầu nối của dự án vào hệ thống điện quốc gia và Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Kon Tum xin gia hạn giấy chứng nhận đầu tư của dự án.

+ Dự án nhà máy điện gió Tân Lập: hồ sơ bổ sung Dự án nhà máy điện gió Tân Lập vào Quy hoạch phát triển điện lực (hiệu chỉnh theo các ý kiến góp ý của EVN, EVNCPC, NPT, Cục Điều tiết Điện lực, UBND tỉnh Quảng Trị) đã được Sở Công thương tỉnh Quảng Trị trình Cục Điện lực và Năng lượng Tái tạo - Bộ Công thương ngày 17/04/2020. Hiện nay, Cục Điện lực và Năng lượng đang xem xét thẩm định, phê duyệt bổ sung dự án vào Quy hoạch phát triển Điện lực quốc gia giai đoạn 2021-2031 (Tổng sơ đồ điện VIII).

Công tác lập BCNCKT vẫn đang tạm dừng theo văn bản thống nhất số 07/CV-HĐQT ngày 24/02/2020 của Hội đồng quản trị.

+ Dự án SCADA NMTĐ Đăk Pône: PC3-INVEST đã hoàn thành công trình, đưa vào sử dụng trong tháng 5/2020, đã lập hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành; tổ thẩm tra quyết toán đang thực hiện công tác thẩm tra quyết toán. Dự kiến sẽ hoàn thành công tác này vào đầu quý III/2020.

Thời tiết trong 6 tháng đầu năm 2020 tại khu vực tỉnh Quảng Trị và tỉnh Kon Tum khô hạn kéo dài rất bất thường so với cùng kỳ năm trước, lượng nước về NMTĐ Đăk Pône và NMTĐ Đa Krông 1 đều không đủ để vận hành hết công suất. Tổng sản lượng điện phát trong 6 tháng đầu năm 2020 là 17.549.405 kWh, chỉ đạt 73,56% sản lượng điện theo kế hoạch nửa đầu năm 2020, tương đương 61,45% so với cùng kỳ năm 2019. Doanh thu đạt 74,45% so với kế hoạch nửa đầu năm 2020, tương đương 68,69% so với cùng kỳ năm 2019, cụ thể như sau:

| Nội dung | NMTĐ Đăk Pône | | NMTĐ Đa Krông 1 | | Cộng | |
|--|-----------------------------|----------------------|-----------------------------|----------------------|-----------------------------|----------------------|
| | Doanh thu trước thuế (đồng) | Sản lượng điện (kwh) | Doanh thu trước thuế (đồng) | Sản lượng điện (kwh) | Doanh thu trước thuế (đồng) | Sản lượng điện (kwh) |
| 1. 6 tháng đầu năm 2019 | 30.630.809.885 | 21.544.169 | 15.550.095.166 | 7.013.809 | 46.180.905.051 | 28.557.978 |
| 2. 6 tháng đầu năm 2020 | 19.791.349.045 | 13.183.680 | 11.931.532.849 | 4.365.725 | 31.722.881.894 | 17.549.405 |
| 3. Chênh lệch (2-1) | -10.839.460.840 | -8.360.489 | -3.618.562.317 | -2.648.084 | -14.458.023.157 | -11.008.573 |
| 4. Tỷ lệ % tăng (+)/giảm (-) so với cùng kỳ 2019 | -35,39% | -38,81% | -23,27% | -37,76% | -31,31% | -38,55% |

PC3-INVEST đã triển khai có hiệu quả các hoạt động quản trị như: tiếp tục củng cố hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001, thực thi văn hóa doanh nghiệp và tiêu chuẩn 5S trong quá trình sản xuất. Nhờ vậy, hoạt động của PC3-INVEST được củng cố, đảm bảo tuyệt đối an toàn vệ sinh lao động và chấp hành quy định của pháp luật trong SXKD, ĐTXD.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT: không

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)

| TT | Nghị quyết /Quyết định | Ngày | Nội dung |
|----|------------------------|------------|--|
| 1 | 03/QĐ-HĐQT | 08/02/2020 | Quyết định điều động ông Võ Kỳ Phong - Trưởng phòng Kỹ thuật giữ chức vụ Trưởng phòng Kế hoạch - Đầu tư |
| 2 | 04/QĐ-HĐQT | 08/02/2020 | Quyết định điều động ông Lê Trung Khoa - Trưởng phòng Hành chính - nhân sự giữ chức vụ Trưởng phòng Kỹ thuật |
| 3 | 10/QĐ-HĐQT | 06/03/2020 | Quyết định ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự và thời gian tổ chức ĐHĐCĐ năm 2020 |

| TT | Nghị quyết /Quyết định | Ngày | Nội dung |
|----|------------------------|------------|---|
| 4 | 12/QĐ-HĐQT | 11/03/2020 | Quyết định chấp thuận hợp đồng thuê cơ sở hạ tầng, bảo trì, quản lý vận hành thiết bị truyền dẫn và luồng E1 cho hệ thống Scada - NMTĐ Đắk Pône |
| 5 | 13/QĐ-HĐQT | 17/3/2020 | Quyết định ban hành Kế hoạch quản lý rủi ro năm 2020 Công ty cổ phần Đầu tư điện lực 3 |
| 6 | 30/QĐ-HĐQT | 17/4/2020 | Quyết định thay đổi thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 |
| 7 | 33/QĐ-HĐQT | 07/05/2020 | Quyết định ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự và thời gian tổ chức ĐHĐCĐ năm 2020 |
| 8 | 35/QĐ-HĐQT | 15/05/2020 | Quyết định chấp thuận hợp đồng huấn luyện, kiểm tra cấp giấy chứng nhận vận hành cho CBCNV NMTĐ Đắk Pône |
| 9 | 43/QĐ-HĐQT | 01/6/2020 | Quyết định phân phối quỹ thưởng của người quản lý công ty năm 2019 |
| 10 | 54/NQ-ĐHĐCĐ | 19/6/2020 | Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 |
| 11 | 56/QĐ-HĐQT | 22/6/2020 | Quyết định về phương án chi trả cổ tức năm 2019 bằng tiền |
| 12 | 59/QĐ-HĐQT | 24/6/2020 | Quyết định chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 |
| 13 | 60/NQ-HĐQT | 24/6/2020 | Nghị quyết về việc thống nhất kết quả đánh giá xếp loại cán bộ năm 2019 đối với các chức danh HĐQT bổ nhiệm |
| 14 | 61/NQ-HĐQT | 24/6/2020 | Nghị quyết phiên họp HĐQT lần 2/2020 |

III. Ban kiểm soát (BKS) (Báo cáo 6 tháng)

1. Thông tin về thành viên BKS:

| TT | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Số buổi họp BKS tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|----|-------------------|------------|--|-------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1 | Nguyễn Minh Hoài | Trưởng Ban | 27/04/2016 | 1 | 100% | |
| 2 | Phan Thị Thanh Lý | Thành viên | 21/12/2007 | 1 | 100% | |
| 3 | Lê Thị Minh Chính | Thành viên | 27/04/2016 | 1 | 100% | |

Ban kiểm soát PC3-INVEST có sự thay đổi nhân sự, theo đó, bà Lê Thị Minh Chính và bà Phan Thị Thanh Lý miễn nhiệm vì lý do cá nhân; bà Trần Thị Minh Hà và bà Huỳnh Thị Kim Hoàng được bầu bổ sung thành viên ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 kể ngày 19/06/2020, ông Nguyễn Minh Hoài tiếp tục là trưởng ban kiểm soát chuyên trách nhiệm kỳ 2018-2023.

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

HĐQT và Ban Tổng Giám đốc PC3-INVEST đã có nhiều biện pháp tích cực chỉ đạo, điều hành nhằm thực hiện các chỉ tiêu của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên - 2020 đã đề ra.

Hoạt động của HĐQT được tiến hành đúng theo quy định của Pháp luật, Điều lệ hoạt động của PC3-INVEST và Quy chế hoạt động của HĐQT. HĐQT đã tổ chức họp định kỳ, bàn bạc tập thể, nội dung cuộc họp được ghi chép biên bản đầy đủ và đã ban hành nghị quyết, quyết định theo đúng quy chế hoạt động của HĐQT.

Ban Tổng Giám đốc PC3-INVEST đã thực hiện nhiệm vụ điều hành PC3-INVEST một cách trung thực, trách nhiệm, cẩn trọng theo đúng theo quy định của Pháp luật, Điều lệ hoạt động của PC3-INVEST, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT PC3-INVEST đề ra.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

BKS được mời tham dự các phiên họp của HĐQT, đã giám sát đầy đủ hoạt động điều hành của HĐQT trong việc triển khai các nghị quyết của ĐHCĐ, giám sát nội dung của các nghị quyết, quyết định do HĐQT ban hành.

BKS tiến hành kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của PC3-INVEST, giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc triển khai tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của ĐHCĐ, HĐQT. Các công việc cần triển khai theo nghị quyết, quyết định của ĐHCĐ, HĐQT đều được Ban Tổng Giám đốc PC3-INVEST thực hiện đầy đủ, tuân thủ theo quy định hiện hành.

Qua kiểm tra hoạt động của Công ty, BKS đã kịp thời khuyến nghị đến HĐQT những vấn đề cần giải quyết để công tác quản lý điều hành hiệu quả hơn. Các khuyến nghị của BKS đều được HĐQT xem xét, xử lý kịp thời để hoạt động của PC3-INVEST tuân thủ theo đúng Pháp luật, nâng cao hiệu quả quản trị và đảm bảo quyền lợi cổ đông.

Công tác công bố thông tin và chấp hành giao dịch cổ phiếu niêm yết sàn giao dịch của những người có liên quan đến HĐQT, Ban Tổng giám đốc được thực hiện một cách nghiêm túc, không vi phạm.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): không có.

IV. Đào tạo về quản trị Công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị Công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và thư ký PC3-INVEST đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty: không có.

V. Danh sách về người có liên quan của PC3-INVEST theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán (Báo cáo 6 tháng) và giao dịch của người có liên quan của PC3-INVEST với chính PC3-INVEST.

1. Danh sách về người có liên quan của PC3-INVEST: chi tiết phụ lục 01 kèm theo

2. Giao dịch giữa PC3-INVEST với người có liên quan của PC3-INVEST; hoặc giữa PC3-INVEST với Cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

| TT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với Công ty | Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với Công ty | Số NQ/QĐ của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua | Số lượng, tỷ lệ năm giữ CP sau khi giao dịch | Ghi chú |
|----|--|--|--------------------------------|---|---------------------------------|-----------------------------------|--|---|
| 1 | Công ty Điện lực Kon Tum - Tổng Công ty Điện lực Miền Trung (KTPC) | Đơn vị thành viên của Cổ đông lớn - Công ty mẹ | 0400101394-011 Kon Tum | 184 Trần Hưng Đạo, TP Kon Tum, tỉnh Kon Tum | 16/03/20 | 12/QĐ-HĐQT ngày 11/03/2020 | KTPC không sở hữu CP của PIC | HĐ Thuê cơ sở hạ tầng, bảo trì, quản lý vận hành thiết bị truyền dẫn và luồng E1 cho hệ thống Scada - NMTĐ Đăk Pône |
| 2 | Công ty Điện lực Kon Tum - Tổng Công ty Điện lực Miền Trung (KTPC) | Đơn vị thành viên của Cổ đông lớn - Công ty mẹ | 0400101394-011 Kon Tum | 184 Trần Hưng Đạo, TP Kon Tum, tỉnh Kon Tum | 15/05/20 | 35/QĐ-HĐQT ngày 15/05/2020 | KTPC không sở hữu CP của PIC | Hợp đồng huấn luyện, kiểm tra cấp giấy chứng nhận vận hành cho CBCNV NMTĐ Đăk Pône |

3. Giao dịch giữa người nội bộ PC3-INVEST, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do PC3-INVEST nắm quyền kiểm soát: không có

4. Giao dịch giữa PC3-INVEST với các đối tượng khác:

4.1 Giao dịch giữa PC3-INVEST với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian 3 năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): không có

4.2 Giao dịch giữa PC3-INVEST với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc/Tổng Giám đốc điều hành: không có

4.3: Các giao dịch khác của PC3-INVEST (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành: không có

VI. Giao dịch của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (báo cáo năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: chi tiết phụ lục số 02 kèm theo.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu PIC: trong 6 tháng đầu năm 2020, người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ không giao dịch cổ phiếu PIC. Vì vậy, số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ và số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ không thay đổi.

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT,TC, đăng web.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

PHỤ LỤC KÈM THEO BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

**PHỤ LỤC SỐ 01
DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY**

| TT | Tên tổ chức/cá nhân | Chức vụ tại Công ty (nếu có) | Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|----------|--|--------------------------------|--|---|---|------------|
| 1 | Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và người có liên quan | | | | | |
| 1 | Ngô Tấn Hồng | Chủ tịch HĐQT | | 30/06/2017 | | |
| 1.1 | Tổng Công ty Điện lực Miền Trung | Đại diện vốn | 78A Duy Tân, TP Đà Nẵng | 30/06/2017 | | |
| 1.2 | Vợ - Nguyễn thị Kim Thủy | Không | | 30/06/2017 | | |
| 1.3 | Con ruột - Ngô Tấn Hưng | Không | | 30/06/2017 | | |
| 1.4 | Chị ruột - Ngô Thị Thanh | Không | | 30/06/2017 | | |
| 1.5 | Chị ruột - Ngô Thị Thoại | Không | | 30/06/2017 | | |
| 1.6 | Anh ruột - Ngô Tấn Châu | Không | | 30/06/2017 | | |
| 1.7 | Em ruột - Ngô Thị Nguyệt | Không | | 30/06/2017 | | |
| 1.8 | Em ruột - Ngô Thị Lăng | Không | | 30/06/2017 | | |
| 2 | Ông: Nguyễn Lương Minh | Thành viên HĐQT-TGD | | 21/12/2007 | | |
| 2.1 | Tổng Công ty Điện lực Miền Trung | Đại diện vốn | 78A Duy Tân, TP Đà Nẵng | 21/12/2007 | | |
| 2.2 | Công ty CP thủy điện Miền Trung | Thành viên HĐQT - Đại diện vốn | Khu CN Đà Nẵng, P. An Hải Bắc, Q. Sơn Trà, Đà Nẵng | 16/05/2018 | 16/06/2020 | Miễn nhiệm |
| 2.3 | Cha đẻ - Nguyễn Lương Mỹ | Không | | 21/12/2007 | | |
| 2.4 | Mẹ đẻ - Trần Thị Diệu Khuê | Không | | 21/12/2007 | | |
| 2.5 | Vợ - Nguyễn Thị Lan Giao | Không | | 21/12/2007 | | |
| 2.6 | Con ruột - Nguyễn Thị Hạnh Nguyên | Không | | 21/12/2007 | | |
| 2.7 | Con ruột - Nguyễn Thị Hạnh Đoan | Không | | 21/12/2007 | | |
| 2.8 | Chị ruột - Nguyễn Thị Mỹ Châu | Không | | 21/12/2007 | | |
| 2.9 | Chị ruột - Nguyễn Thị Mỹ Trân | Không | | 21/12/2007 | | |
| 2.10 | Chị ruột - Nguyễn Thị Mỹ Phượng | Không | | 21/12/2007 | | |
| 2.11 | Em ruột - Nguyễn Lương Giám | Không | | 21/12/2007 | | |
| 3 | Ông: Trần Nhất Thắng | Thành viên HĐQT | | 19/06/2020 | | |
| 3.1 | Tổng Công ty điện lực miền Trung | Đại diện vốn | 78A Duy Tân, TP Đà Nẵng | 19/06/2020 | | |
| 3.2 | Cha ruột - Trần Kiên | Không | | | | |
| 3.3 | Mẹ ruột - Nguyễn Thị Tô | Không | | 19/06/2020 | | |
| 3.4 | Vợ - Trần Thị Thanh Phương | Không | | 19/06/2020 | | |
| 3.5 | Con - Trần Nhất Long | Không | | 19/06/2020 | | |
| 3.6 | Con - Trần Bảo Quyên | Không | | 19/06/2020 | | |
| 3.7 | Em ruột - Trần Thị Thanh Lợi | Không | | 19/06/2020 | | |
| 4 | Ông: Trần Đăng Hiền | Thành viên độc lập HĐQT | | 19/06/2020 | | |
| 4.1 | Cha ruột - Trần Đăng Chính | Không | | 19/06/2020 | | |
| 4.2 | Mẹ ruột - Nguyễn Thị Át | Không | | 19/06/2020 | | |
| 4.3 | Anh ruột - Trần Văn Minh | Không | | 19/06/2020 | | |
| 4.4 | Chị ruột - Trần Thị Kim Thoa | Không | | 19/06/2020 | | |
| 4.5 | Em ruột - Trần Đăng Hậu | Không | | 19/06/2020 | | |
| 4.6 | Em ruột - Trần Quốc Chiến | Không | | 19/06/2020 | | |
| 4.7 | Em ruột - Trần Đăng Thắng | Không | | 19/06/2020 | | |
| 4.8 | Vợ - Ngô Xuân Thủy | Không | | 19/06/2020 | | |
| 4.9 | Con - Trần Đức Huy | Không | | 19/06/2020 | | |
| 4.10 | Con - Trần Thị Ngọc Khánh | Không | | 19/06/2020 | | |
| 5 | Ông: Nguyễn Trọng Vinh | Thành viên độc lập HĐQT | | 19/06/2020 | | |
| 5.1 | Cha ruột - Nguyễn Trọng Minh | Không | | 19/06/2020 | | |
| 5.2 | Mẹ ruột - Đoàn Thị Tâm | Không | | 19/06/2020 | | |
| 5.3 | Vợ - Phan Thị Cẩm Tú | Không | | 19/06/2020 | | |
| 5.4 | Chị - Nguyễn Thị Ánh Trâm | Không | | 19/06/2020 | | |
| 5.5 | Em - Nguyễn Trọng Sinh | Không | | 19/06/2020 | | |
| 5.6 | Em - Nguyễn Trọng Khánh | Không | | 19/06/2020 | | |
| 5.7 | Em - Nguyễn Thị Ánh Vân | Không | | 19/06/2020 | | |
| 5.8 | Con - Nguyễn Trọng Hồng Phúc | Không | | 19/06/2020 | | |
| 5.9 | Con - Nguyễn Trọng Ngọc Quang | Không | | 19/06/2020 | | |
| 6 | Ông: Nguyễn Thanh Lâm | Thành viên HĐQT | | 08/06/2018 | 19/06/2020 | Miễn nhiệm |
| 6.1 | Công ty CP Điện lực Khánh Hòa | | 11 Lý Thánh Tôn, Nha Trang, Khánh Hòa | 08/06/2018 | 19/06/2020 | |
| 6.2 | Vợ - Lê Thị Phương Hồng | Không | | 08/06/2018 | 19/06/2020 | |

| | | | | | | |
|------|--|--------------------------------|---|------------|------------|------------|
| 6.3 | Chị ruột - Nguyễn Thị Kim Anh | Không | | 08/06/2018 | 19/06/2020 | |
| 6.4 | Em ruột - Nguyễn Thanh Hải | Không | | 08/06/2018 | 19/06/2020 | |
| 7 | Ông: Phạm Phong | Thành viên HĐQT độc lập | | 08/06/2018 | 19/06/2020 | Miễn nhiệm |
| 7.1 | Công ty Cổ phần Sông Ba | Thành viên HĐQT - Đại diện vốn | 573 Núi Thành, TP. Đà Nẵng | 08/06/2018 | 19/06/2020 | |
| 7.2 | Cha đẻ - Phạm Lương | Không | | 08/06/2018 | 19/06/2020 | |
| 7.3 | Vợ - Hồ Thị Thu Hương | Không | | 08/06/2018 | 19/06/2020 | |
| 7.4 | Con ruột - Phạm Quang Phúc Bảo | Không | | 08/06/2018 | 19/06/2020 | |
| 7.5 | Con ruột - Phạm Hồ Khánh Như | Không | | 08/06/2018 | 19/06/2020 | |
| 7.6 | Em ruột - Phạm Thị Ngọc | Không | | 08/06/2018 | 19/06/2020 | |
| 7.7 | Em ruột - Phạm Thị Phê | Không | | 08/06/2018 | 19/06/2020 | |
| 7.8 | Em ruột - Phạm Văn Mạnh | Không | | 08/06/2018 | 19/06/2020 | |
| 7.9 | Em ruột - Phạm Minh Châu | Không | | 08/06/2018 | 19/06/2020 | |
| 7.10 | Em ruột - Phạm Đình Khánh | Không | | 08/06/2018 | 19/06/2020 | |
| 7.11 | Em ruột - Phạm Thị Ánh Nguyệt | Không | | 08/06/2018 | 19/06/2020 | |
| 7.12 | Em ruột - Phạm Quốc Hưng | Không | | 08/06/2018 | 19/06/2020 | |
| 8 | Ông: Võ Hòa | Thành viên HĐQT độc lập | | 08/06/2018 | 19/06/2020 | Miễn nhiệm |
| 8.1 | Công ty TNHH MTV Điện lực Đà Nẵng - đơn vị thành viên của Tổng Công ty Điện lực Miền Trung | Không | 35 Phan Đình Phùng, Đà Nẵng | 08/06/2018 | 19/06/2020 | |
| 8.2 | Mẹ đẻ - Nguyễn Thị Hùy | Không | | 08/06/2018 | 19/06/2020 | |
| 8.3 | Vợ - Nguyễn Thị Mỹ Châu | Không | | 08/06/2018 | 19/06/2020 | |
| 8.4 | Con ruột - Võ Hoàng Nguyên | Không | | 08/06/2018 | 19/06/2020 | |
| 8.5 | Con ruột - Võ Thị Hoàng Oanh | Không | | 08/06/2018 | 19/06/2020 | |
| 8.6 | Em ruột - Võ Thị Liên | Không | | 08/06/2018 | 19/06/2020 | |
| 8.7 | Em ruột - Võ Hiệp | Không | | 08/06/2018 | 19/06/2020 | |
| 8.8 | Em ruột - Võ Việt Tuy | Không | | 08/06/2018 | 19/06/2020 | |
| 8.9 | Em ruột - Võ Thị Hà | Không | | 08/06/2018 | 19/06/2020 | |
| 9 | Bà: Nguyễn Thị Hương | Thành viên HĐQT | | 25/04/2013 | | |
| 9.1 | Ngân hàng TMCP An Bình | Đại diện vốn | 170 Hai Bà Trưng, phường ĐaKao, quận 1, TP. Hồ Chí Minh | 25/04/2013 | | |
| 9.2 | Cha đẻ - Nguyễn Quang Thường | Không | | 25/04/2013 | | |
| 9.3 | Mẹ đẻ - Đỗ Thị Oanh | Không | | 25/04/2013 | | |
| 9.4 | Chồng - Trần Đình Thắng | Không | | 25/04/2013 | | |
| 9.5 | Con ruột - Trần Đình Khánh | Không | | 25/04/2013 | | |
| 9.6 | Em ruột - Nguyễn Thị Hiền | Không | | 25/04/2013 | | |
| 9.7 | Em ruột - Nguyễn Quý Dương | Không | | 25/04/2013 | | |
| 9.8 | Em ruột - Nguyễn Việt Đức | Không | | 25/04/2013 | | |
| 10 | Ông: Nguyễn Minh Hoài | Trưởng ban kiểm soát | | 27/04/16 | | |
| 10.1 | Cha đẻ - Nguyễn Minh Sỹ | Không | | 27/04/16 | | |
| 10.2 | Mẹ đẻ - Nguyễn Thị Thia | Không | | 27/04/16 | | |
| 10.3 | Vợ - Phạm Thị Kim Thoa | Không | | 11/09/17 | | |
| 10.4 | Em ruột - Nguyễn Minh Nam | Không | | 27/04/16 | | |
| 10.5 | Em ruột - Nguyễn Thị Thùy Linh | Không | | 27/04/16 | | |
| 11 | Bà: Trần Thị Minh Hà | Kiểm soát viên | | 19/06/2020 | | |
| 11.1 | Cha ruột - Trần Hoàng | Không | | 19/06/2020 | | |
| 11.2 | Mẹ ruột - Phạm Thị Diệu | Không | | 19/06/2020 | | |
| 11.3 | Em - Trần Thị Minh Hiền | Không | | 19/06/2020 | | |
| 12 | Bà: Huỳnh Thị Kim Hoàng | Kiểm soát viên | | 19/06/2020 | | |
| 12.1 | Cha ruột - Huỳnh Tấn Hùng | Không | | 19/06/2020 | | |
| 12.2 | Mẹ ruột - Nguyễn Thị Tuyết | Không | | 19/06/2020 | | |
| 12.3 | Chồng - Lê Đình Dương | Không | | 19/06/2020 | | |
| 12.4 | Con - Lê Hoàng Lâm | Không | | 19/06/2020 | | |
| 12.5 | Anh - Huỳnh Tấn Anh Huy | Không | | 19/06/2020 | | |
| 12.6 | Em - Huỳnh Thị Ý Nhi | Không | | 19/06/2020 | | |
| 13 | Bà: Phan Thị Thanh Lý | Kiểm soát viên | | 25/04/2013 | 19/06/2020 | Miễn nhiệm |
| 13.1 | Công ty CP Điện lực Khánh Hòa | Không | 11 Lý Thánh Tôn, Nha Trang, Khánh Hoà | 25/04/2013 | 19/06/2020 | |
| 13.2 | Mẹ đẻ - Bùi Thị Nghi | Không | | 25/04/2013 | 19/06/2020 | |
| 13.3 | Chồng - Nguyễn Ngọc Sơn | Không | | 25/04/2013 | 19/06/2020 | |
| 13.4 | Anh ruột - Phan Thanh Tâm | Không | | 25/04/2013 | 19/06/2020 | |

| | | | | | | |
|------------|---|-------------------|---|------------|------------|------------|
| 13.5 | Em ruột - Phan Trung Hiếu | Không | | 25/04/2013 | 19/06/2020 | |
| 14 | Bà: Lê Thị Minh Chính | Kiểm soát viên | | 27/04/16 | 19/06/2020 | Miễn nhiệm |
| 14.1 | Tổng Công ty Điện lực Miền Trung | | 78A Duy Tân, TP Đà Nẵng | 27/04/16 | 19/06/2020 | |
| 14.2 | Chị ruột - Lê Thị Minh Tâm | Không | | 27/04/16 | 19/06/2020 | |
| 14.3 | Anh ruột - Lê Nhật Thành | Không | | 27/04/16 | 19/06/2020 | |
| 14.4 | Anh ruột - Lê Nhật Tân | Không | | 27/04/16 | 19/06/2020 | |
| 15 | Ông: Nguyễn Dương Long | Phó Tổng giám đốc | | 15/11/14 | | |
| 15.1 | Cha đẻ - Nguyễn Thanh Quang | Không | | 15/11/14 | | |
| 15.2 | Vợ - Phạm Thị Thu Nga | Không | | 15/11/14 | | |
| 15.3 | Anh ruột - Nguyễn Dương Hải | Không | | 15/11/14 | | |
| 15.4 | Em ruột - Nguyễn Dương Đại | Không | | 15/11/14 | | |
| 15.5 | Em ruột - Nguyễn Dương Hiếu | Không | | 15/11/14 | | |
| 16 | Ông: Phạm Sĩ Huân | Phó Tổng giám đốc | | 15/03/13 | | |
| 16.1 | Mẹ đẻ - Trần Thị Thi | Không | | 15/03/13 | | |
| 16.2 | Vợ - Trần Thị Vi Hiền | Không | | 15/03/13 | | |
| 16.3 | Con ruột - Phạm Sĩ Luân | Không | | 15/03/13 | | |
| 16.4 | Con ruột - Phạm Thị Thảo Vi | Không | | 15/03/13 | | |
| 16.5 | Em ruột - Phạm Sĩ Lâm | Không | | 15/03/13 | | |
| 16.6 | Em ruột - Phạm Thị Anh Thư | Không | | 15/03/13 | | |
| 16.7 | Em ruột - Phạm Thị Thùy Anh | Không | | 15/03/13 | | |
| 17 | Bà: Đặng Thị Thu Nga | Kế toán trưởng | | 15/04/15 | | |
| 17.1 | Cha đẻ - Đặng Minh Tâm | Không | | 15/04/15 | | |
| 17.2 | Mẹ đẻ - Nguyễn Thị Dung | Không | | 15/04/15 | | |
| 17.3 | Anh ruột - Đặng Hồng Quân | Không | | 15/04/15 | | |
| 17.4 | Anh ruột - Đặng Chiến Thắng | Không | | 15/04/15 | | |
| II | Cổ đông lớn | | | | | |
| 1 | Tổ chức: | | | | | |
| 1.1 | Tổng Công ty Điện lực Miền Trung | | 78A Duy Tân, TP Đà Nẵng | | | |
| 1.2 | Ngân hàng TMC? An Bình | | 170 Hai Bà Trưng, phường ĐaKao, quận 1, TP. Hồ Chí Minh | | | |
| III | Cổ đông chiến lược: Không có | | | | | |
| IV | Người được ủy quyền CBTT và người có liên quan: không có | | | | | |

PHỤ LỤC SỐ 02

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

| TT | Tên tổ chức/cá nhân | Chức vụ tại Công ty (nếu có) | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|----------|--|--------------------------------|---|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1 | Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và người có liên quan | | | | | |
| 1 | Ngô Tấn Hồng | Chủ tịch HĐQT | | 39.881 | 0,12% | |
| 1.1 | Tổng Công ty Điện lực Miền Trung | Đại diện vốn | 78A Duy Tân, TP Đà Nẵng | 12.349.480 | 37,04% | |
| 1.2 | Vợ - Nguyễn thị Kim Thủy | Không | | | | |
| 1.3 | Con ruột - Ngô Tấn Hưng | Không | | | | |
| 1.4 | Chị ruột - Ngô Thị Thanh | Không | | | | |
| 1.5 | Chị ruột - Ngô Thị Thoại | Không | | | | |
| 1.6 | Anh ruột - Ngô Tấn Châu | Không | | 85 | 0,00% | |
| 1.7 | Em ruột - Ngô Thị Nguyệt | Không | | | | |
| 1.8 | Em ruột - Ngô Thị Lăng | Không | | | | |
| 2 | Ông: Nguyễn Lương Minh | Thành viên HĐQT-TGD | | 22.422 | 0,07% | |
| 2.1 | Tổng Công ty Điện lực Miền Trung | Đại diện vốn | 78A Duy Tân, TP Đà Nẵng | 7.409.688 | 22,22% | |
| 2.2 | Công ty CP thủy điện Miền Trung | Thành viên HĐQT - Đại diện vốn | Khu CN Đà Nẵng, P. An Hải Bắc, Q. Sơn Trà, Đà Nẵng | | | |
| 2.3 | Cha đẻ - Nguyễn Lương Mỹ | Không | | | | |
| 2.4 | Mẹ đẻ - Trần Thị Diệu Khuê | Không | | 5.720 | 0,02% | |
| 2.5 | Vợ - Nguyễn Thị Lan Giao | Không | | 14.872 | 0,04% | |
| 2.6 | Con ruột - Nguyễn Thị Hạnh Nguyên | Không | | | | |
| 2.7 | Con ruột - Nguyễn Thị Hạnh Đoàn | Không | | | | |
| 2.8 | Chị ruột - Nguyễn Thị Mỹ Châu | Không | | 2.860 | 0,01% | |
| 2.9 | Chị ruột - Nguyễn Thị Mỹ Trân | Không | | | | |
| 2.10 | Chị ruột - Nguyễn Thị Mỹ Phương | Không | | | | |
| 2.11 | Em ruột - Nguyễn Lương Giám | Không | | 2.860 | 0,01% | |
| 3 | Ông: Trần Nhất Thắng | Thành viên HĐQT | | 601 | 0,001% | |
| 3.1 | Tổng Công ty điện lực miền Trung | Đại diện vốn | 78A Duy Tân, TP Đà Nẵng | 4.939.792 | 14,8165% | |
| 3.2 | Cha ruột - Trần Kiên | Không | | | | |
| 3.3 | Mẹ ruột - Nguyễn Thị Tô | Không | | | | |
| 3.4 | Vợ - Trần Thị Thanh Phương | Không | | | | |
| 3.5 | Con - Trần Nhất Long | Không | | | | |
| 3.6 | Con - Trần Bảo Quyên | Không | | | | |
| 3.7 | Em ruột - Trần Thị Thanh Lợi | Không | | | | |
| 4 | Ông: Trần Đăng Hiền | Thành viên độc lập HĐQT | | 0 | 0,00% | |
| 4.1 | Cha ruột - Trần Đăng Chinh | Không | | | | |
| 4.2 | Mẹ ruột - Nguyễn Thị Át | Không | | | | |
| 4.3 | Anh ruột - Trần Văn Minh | Không | | | | |
| 4.4 | Chị ruột - Trần Thị Kim Thoa | Không | | | | |
| 4.5 | Em ruột - Trần Đăng Hậu | Không | | | | |
| 4.6 | Em ruột - Trần Quốc Chiến | Không | | | | |
| 4.7 | Em ruột - Trần Đăng Thắng | Không | | | | |
| 4.8 | Vợ - Ngô Xuân Thủy | Không | | | | |
| 4.9 | Con - Trần Đức Huy | Không | | | | |
| 4.10 | Con - Trần Thị Ngọc Khánh | Không | | | | |
| 5 | Ông: Nguyễn Trọng Vinh | Thành viên độc lập HĐQT | | 273 | 0,0008% | |
| 5.1 | Cha ruột - Nguyễn Trọng Minh | Không | | | | |
| 5.2 | Mẹ ruột - Đoàn Thị Tâm | Không | | | | |
| 5.3 | Vợ - Phan Thị Cẩm Tú | Không | | | | |
| 5.4 | Chị - Nguyễn Thị Ánh Trâm | Không | | | | |
| 5.5 | Em - Nguyễn Trọng Sinh | Không | | | | |
| 5.6 | Em - Nguyễn Trọng Khánh | Không | | | | |
| 5.7 | Em - Nguyễn Thị Ánh Vân | Không | | | | |
| 5.8 | Con - Nguyễn Trọng Hồng Phúc | Không | | | | |
| 5.9 | Con - Nguyễn Trọng Ngọc Quang | Không | | | | |
| 6 | Bà: Nguyễn Thị Hương | Thành viên HĐQT | | 0 | 0,00% | |
| 6.1 | Ngân hàng TMCP An Bình | Đại diện vốn | 170 Hai Bà Trưng, phường ĐaKao, quận 1, TP. Hồ Chí Minh | 1.722.520 | 5,17% | |
| 6.2 | Cha đẻ - Nguyễn Quang Thường | Không | | | | |

| TT | Tên tổ chức/cá nhân | Chức vụ tại Công ty (nếu có) | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|------|---|------------------------------|---|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 6.3 | Mẹ đẻ - Đỗ Thị Oanh | Không | | | | |
| 6.4 | Chồng - Trần Đình Thắng | Không | | | | |
| 6.5 | Con ruột - Trần Đình Khánh | Không | | | | |
| 6.6 | Em ruột - Nguyễn Thị Hiền | Không | | | | |
| 6.7 | Em ruột - Nguyễn Quý Dương | Không | | | | |
| 6.8 | Em ruột - Nguyễn Việt Đức | Không | | | | |
| 7 | Ông: Nguyễn Minh Hoài | Trưởng ban kiểm soát | | 1.029 | 0,00% | |
| 7.1 | Cha đẻ - Nguyễn Minh Sỹ | Không | | | | |
| 7.2 | Mẹ đẻ - Nguyễn Thị Thia | Không | | | | |
| 7.3 | Vợ - Phạm Thị Kim Thoa | Không | | | | |
| 7.4 | Em ruột - Nguyễn Minh Nam | Không | | | | |
| 7.5 | Em ruột - Nguyễn Thị Thủy Linh | Không | | | | |
| 8 | Bà: Trần Thị Minh Hà | Kiểm soát viên | | 0 | 0,00% | |
| 8.1 | Cha ruột - Trần Hoàng | Không | | | | |
| 8.2 | Mẹ ruột - Phạm Thị Diệu | Không | | | | |
| 8.3 | Em - Trần Thị Minh Hiền | Không | | | | |
| 9 | Bà: Huỳnh Thị Kim Hoàng | Kiểm soát viên | | 0 | 0,00% | |
| 9.1 | Cha ruột - Huỳnh Tấn Hùng | Không | | | | |
| 9.2 | Mẹ ruột - Nguyễn Thị Tuyết | Không | | | | |
| 9.3 | Chồng - Lê Đình Dương | Không | | | | |
| 9.4 | Con - Lê Hoàng Lâm | Không | | | | |
| 9.5 | Anh - Huỳnh Tấn Anh Huy | Không | | | | |
| 9.6 | Em - Huỳnh Thị Ý Nhi | Không | | | | |
| 10 | Ông: Nguyễn Dương Long | Phó Tổng giám đốc | | 11.435 | 0,03% | |
| 10.1 | Cha đẻ - Nguyễn Thanh Quang | Không | | | | |
| 10.2 | Vợ - Phạm Thị Thu Nga | Không | | 33.426 | 0,10% | |
| 10.3 | Anh ruột - Nguyễn Dương Hải | Không | | | | |
| 10.4 | Em ruột - Nguyễn Dương Đại | Không | | 354 | 0,00% | |
| 10.5 | Em ruột - Nguyễn Dương Hiếu | Không | | | | |
| 11 | Ông: Phạm Sĩ Huân | Phó Tổng giám đốc | | 16.050 | 0,05% | |
| 11.1 | Mẹ đẻ - Trần Thị Thi | Không | | | | |
| 11.2 | Vợ - Trần Thị Vi Hiền | Không | | | | |
| 11.3 | Con ruột - Phạm Sĩ Luân | Không | | | | |
| 11.4 | Con ruột - Phạm Thị Thảo Vi | Không | | | | |
| 11.5 | Em ruột - Phạm Sĩ Lâm | Không | | | | |
| 11.6 | Em ruột - Phạm Thị Anh Thư | Không | | | | |
| 11.7 | Em ruột - Phạm Thị Thủy Anh | Không | | | | |
| 12 | Bà: Đặng Thị Thu Nga | Kế toán trưởng | | 4.340 | 0,01% | |
| 12.1 | Cha đẻ - Đặng Minh Tâm | Không | | | | |
| 12.2 | Mẹ đẻ - Nguyễn Thị Dung | Không | | | | |
| 12.3 | Anh ruột - Đặng Hồng Quân | Không | | | | |
| 12.4 | Anh ruột - Đặng Chiến Thắng | Không | | | | |
| II | Cổ đông lớn | | | | | |
| 1 | Tổ chức: | | | | | |
| 1.1 | Tổng Công ty Điện lực Miền Trung | | 78A Duy Tân, TP Đà Nẵng | 24.698.960 | 74,08% | |
| 1.2 | Ngân hàng TMCP An Bình | | 170 Hai Bà Trưng, phường ĐaKao, quận 1, TP. Hồ Chí Minh | 1.722.520 | 5,17% | |
| III | Cổ đông chiến lược: Không có | | | | | |
| IV | Người được ủy quyền CBTT và người có liên quan: không có | | | | | |

NGƯỜI LẬP BIỂU



Đặng Thị Thu Nga

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ngô Tấn Hồng